

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA DÂN GIÀN

PHAN ĐĂNG NHẬT (chủ biên)

LUẬT TỤC CHĂM
&
LUẬT TỤC RAGLAI



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

LUẬT TỤC CHĂM
VÀ
LUẬT TỤC RAGLAI

Nhóm biên soạn :

Thạc sĩ Tô Đông Hải

GS.TSKH. Phan Đăng Nhật

Cử nhân Sakaya

Chamaliaq Riya Tiêng

Cử nhân Trần Vũ

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA
VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA DÂN GIÀN

PHAN ĐĂNG NHẬT (chủ biên)

LUẬT TỤC CHĂM
VÀ
LUẬT TỤC RAGLAI

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
HÀ NỘI - 2003

LỜI GIỚI THIỆU

Từ năm 1995 tới nay, trong khuôn khổ dự án điều tra, sưu tầm di sản văn hóa dân gian các tộc người ở Việt Nam, nhóm nghiên cứu Hương ước và luật tục của Viện Nghiên cứu Văn hóa Dân gian đã phối hợp với các địa phương tiến hành điều tra, sưu tầm, hệ thống và biên dịch nhiều bộ luật tục của các dân tộc thiểu số và Hương ước của làng xã người Việt.

Chương trình nghiên cứu này có ý nghĩa khoa học và thực tiễn to lớn. Trước nhất luật tục và hương ước là nguồn tư liệu quý giá để qua đó tìm hiểu xã hội Việt Nam, nhất là ở nông thôn trong quá khứ và hiện tại; là vốn tri thức dân gian của các tộc người về quản lý cộng đồng, về sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên của cha ông để lại mà ngày nay nhiều điều chúng ta cần học hỏi, kế thừa và phát triển; là di sản văn hóa mà trong đó chứa đựng các giá trị nhân văn, giá trị văn hóa nghệ thuật... Việc học tập, kế thừa Hương ước, Luật tục cổ truyền để xây dựng quy ước buôn làng mới đã và đang là phong trào quần chúng ở nhiều địa phương, được Đảng và Nhà nước ủng hộ và chỉ đạo thực hiện. Ngày 19 tháng 6 năm 1998, Thủ tướng Chính phủ đã ra chỉ thị số 24-1998/CPTTg "Về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, buôn, thôn, ấp, cụm dân cư"

Sau khi xuất bản bộ "Luật tục Êđê" (1996), "Luật tục Mnông" (1998), "Luật tục Thái ở Việt Nam" (1999), "Luật tục Jarai" (1999), "Hương ước Quảng Ngãi" (1996), "Hương ước Hà Tĩnh" (1996), "Hương ước Nghệ An" (1998), "Hương ước Thanh Hóa" (2000), "Hương ước Thái Bình" (2000), nay cuốn "Luật tục Chăm và Luật tục Raglai" mà các bạn đang có trong tay là

nằm trong chương trình sưu tầm, hệ thống và nghiên cứu kể trên. Hy vọng trong thời gian tới, chúng tôi sẽ cho xuất bản các công trình tiếp theo, như "Hương ước Hà Tây", "Hương ước Hưng Yên", "Luật tục các tộc người nam Tây Nguyên"...

Cuốn "Luật tục Chăm và Luật tục Raglai" xuất bản lần này là kết quả của sự hợp tác sưu tầm và nghiên cứu giữa cán bộ Viện Nghiên cứu Văn hóa Dân gian và các nhà nghiên cứu địa phương ở Ninh Thuận và Khánh Hòa, dưới sự chỉ đạo của GS.TSKH Phan Đăng Nhật. Cuốn sách gồm hai phần, luật tục Chăm và luật tục Raglai, là hai tộc người mà trong lịch sử cũng như hiện tại có quan hệ khá gần gũi và nhiều nét tương đồng. Các tác giả của công trình không chỉ sưu tầm, hệ thống và biên dịch các điều luật tục cổ truyền, mà còn cùng với các cấp chính quyền địa phương nghiên cứu, kế thừa luật tục truyền thống xây dựng các quy ước buôn làng mới, đó là làng Bình Nghĩa của người Chăm ở Ninh Thuận và thôn Bá Cùm Bắc của người Raglai ở Khánh Sơn, Khánh Hòa, coi đó như là sự thể nghiệm việc ứng dụng luật tục trong việc quản lý cộng đồng. Đặc biệt các văn bản luật tục cũ và quy ước mới đều được các tác giả thể hiện bằng song ngữ Chăm-Việt và Raglai-Việt. Những bản quy ước mới này đã được cấp chính quyền địa phương thông qua và cho phép thực hiện.

Đây là cố gắng bước đầu của các nhà sưu tầm, biên soạn, do vậy chắc còn có những thiếu sót và khiếm khuyết, chúng tôi hy vọng các nhà nghiên cứu và bạn đọc, nhất là nhân dân các dân tộc Chăm và Raglai quan tâm và bổ sung để công trình được hoàn chỉnh và chính xác hơn. Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý Ford tại Việt Nam đã tài trợ cho việc nghiên cứu và xuất bản cuốn sách này.

Chúng tôi vui mừng giới thiệu với bạn đọc cuốn sách "Luật tục Chăm và luật tục Raglai", coi đó như là nỗ lực mới trong việc bảo tồn và phát huy vốn di sản văn hóa truyền thống của các dân tộc.

GS.TS Ngô Đức Thịnh

Viện Trưởng Viện Nghiên cứu Văn hóa Dân gian

Chủ nhiệm dự án

LỜI NHÓM BIÊN SOẠN

1. Việc biên soạn *Luật tục Chăm và luật tục Raglai* rất khó khăn vì:

- Người nhớ về **lời luật tục** phần lớn đã già yếu hoặc đã qua đời, việc sưu tầm điền dã gặp rất nhiều trở ngại.

- Không có tài liệu sách vở về luật tục để tham khảo, kế thừa, kể cả tài liệu bằng chữ quốc ngữ, chữ Chăm và tiếng nước ngoài.

Tuy nhiên, chúng tôi đã được sự giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân, các cấp chính quyền, các già làng, trí thức ở Ninh Thuận (trước hết là Bình Nghĩa); ở Khánh Hoà (trước hết là Ba cụm Bắc và Sơn Trung 1).

Sở Văn hoá Thông tin Khánh Hoà và Sở Văn Hoá Thông tin Ninh Thuận đã tận tình giúp đỡ chúng tôi trong công tác điền dã và đặc biệt đã phối hợp ứng dụng luật tục để xây dựng quy ước văn hoá các paley người Chăm và người Raglai.

Nhờ vậy đến nay sách đã được hoàn thành.

Xin quý vị và quý cơ quan nhận ở chúng tôi lời cảm ơn chân thành.

2. Về vấn đề chữ dân tộc

Phần chữ Chăm chúng tôi viết theo từ điển của Moussay, G.Moussay: Dictionnaire Cam-Vietnamien-Francais, Phanrang, 1971.

Phần chữ Raglai chúng tôi viết theo bộ chữ Raglai – Khánh Hoà do Nguyễn Thế Sang, Trần Vũ, Chamaliaq Riya Tiếng -(Tiến) xây dựng.

3. Công việc có nhiều khó khăn chủ quan và khách quan nên khó tránh khỏi thiếu sót. Xin coi đây mới là bước đầu để làm nền cho việc nghiên cứu sưu tầm luật tục Chăm và Raglai lâu dài về sau.

T.M. Nhóm biên soạn

GS.TSKH. Phan Đăng Nhật

LUẬT TỤC CHĂM VÀ LUẬT TỤC RAGLAI

MỞ ĐẦU

1. Thuật ngữ, khái niệm

Luật tục là một thuật ngữ chuyển dịch từ *droit coutumier* (tiếng Pháp) và *customary law* (tiếng Anh). Luật tục còn được gọi là *folk law* (luật dân gian). Cách cấu tạo từ của các từ này bao hàm một ý nghĩa chung: đây là một loại luật được nhân dân sử dụng, lưu truyền trong dân gian, bắt nguồn từ phong tục và gắn liền với phong tục, khu biệt với luật nhà nước mà tiếng Anh là *statutory law* (*state* là nhà nước), tiếng Pháp là *droit écrit* (luật thành văn).

Khi tìm hiểu luật tục và sử dụng các thuật ngữ này, các nhà khoa học hiểu biết thực tế, hết sức lưu ý chúng ta không nên phạm sai lầm là chịu ảnh hưởng của các quan niệm luật pháp phương Tây để xem xét và đánh giá luật tục. Tiến sỹ J. Dournes, người Pháp đã sống một phần tư thế kỷ với người Tây Nguyên đã viết về luật tục Jrai như sau: "Ở đây không phải là *luật* theo nghĩa thuật ngữ này của luật pháp phương Tây. Người Jrai không có tòa án, không có

nhà tù và không có lực lượng trừng phạt chính quy"⁽¹⁾

Khái niệm *luật tục* rộng hơn khái niệm *luật* phương Tây. Ngoài phong tục, luật còn bao gồm cả đạo đức, phép ứng xử... Nhiều học giả nêu đặc điểm của *adat* (luật tục Indonesia) là gắn liền với đạo đức. Họ cho rằng không giống như luật phương Tây, *adat* không tách rời đạo đức luân lý và tính cách tốt. *Adat* là luật, đạo đức, luân lý, tính cách, thái độ tốt, tất cả các điều này được gộp thành một thể thống nhất không tách rời.

Abdulah nói về luật tục *adat* của người Indonesia như sau: "Luật tục *adat* là toàn bộ hệ thống cấu trúc của xã hội mà trong đó các phong tục của địa phương chỉ là một bộ phận cấu thành. Theo cách hiểu này, luật tục *adat* đã thiết lập nên toàn bộ giá trị, nền tảng cho các phán xét về đạo đức và về pháp luật cũng như nguồn gốc của các dự đoán xã hội. Nói tóm lại, luật tục *adat* là đại diện cho *kiểu mẫu lý tưởng về quy tắc ứng xử*"⁽²⁾

Hiroko Goda có nhận xét tương tự: "Adat của họ (người Thái Bình Dương Châu Á) là biểu tượng về kiểu mẫu ứng xử và kiểu mẫu về cuộc sống của họ... Luật tục là phương thức điều hoà về trồng trọt, bảo vệ rừng, bảo

⁽¹⁾ J. Dournes: *Thần luật pháp, trình bày lần đầu từ liệu luật tục của người Jrai ở Đông Dương*, Dân tộc học Đông Nam Á. (tiếng Anh), Nxb Anthony R. Walker, 1988, tr. 13.

⁽²⁾ Taufik, Abdulah: *Adat và đạo Hồi, nghiên cứu sự xung đột ở Minang kabau*, trong Indonesia, 1996 (tiếng Anh), tr.1.